TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 02 - 2019.
V/v tranh chấp
"Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hoàng

Ông La Văn Việt

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 14 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1351/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Ngô Thị Mỹ P, sinh năm 1988. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Đ, sinh năm 1982. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19 tháng 12 năm 2018 và những lời khai tiếp theo trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị Mỹ P trình bày: Chị và anh Đ đã ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 713/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa. Khi ly hôn, anh Đ được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 09/02/2005 và Nguyễn Duy

P, sinh ngày 13/9/2012, chị có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 695.000 đồng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 12 năm 2018 đến khi 02 con trưởng thành. Tuy nhiên, từ khi ly hôn đến nay, chị là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc Nguyễn Duy P. Nay chị khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Duy P, sinh ngày 13/9/2012, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Ngoài ra, chị không còn yêu cầu gì khác.

Ngày 07/01/2019, chị Ngô Thị Mỹ P có đơn xin được vắng mặt tại các phiên tòa xét xử vụ án do bận đi làm, không có điều kiện tham gia phiên tòa.

Bị đơn anh Đ trình bày tại Bản tự khai: Anh và chị Ngô Thị Mỹ P có 02 con chung là Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 09/02/2005 và Nguyễn Duy P, sinh ngày 13/9/2012. Hiện nay, anh đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Tuyết N; chị P đang trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Duy P. Nay anh đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị P, đồng ý để chị P được quyền nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Duy P, anh không cấp dưỡng nuôi con. Do bận việc gia đình, không có điều kiện đến Tòa án nên anh đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, tại các phiên tòa xét xử.

Sau khi thụ lý vụ án, nguyên đơn chị Ngô Thị Mỹ P có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, bị đơn anh Đ đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án; Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Ngô Thị Mỹ P khởi kiện anh Đ yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, anh Đ hiện có hộ khẩu thường trú tại ấp 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An và có mặt tại địa phương nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tại phiên tòa, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng có đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án: Chị Ngô Thị Mỹ P và anh Đ đã ly hôn với nhau vào ngày 18/12/2018 theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 713/2018/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa. Khi ly hôn, về con chung, anh Đ được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 09/02/2005 và

Nguyễn Duy P, sinh ngày 13/9/2012. Tuy nhiên, chị P và anh Đ đều có lời trình bày, từ khi ly hôn đến nay, con chung Nguyễn Duy P do chị P trực tiếp nuôi dưỡng, và chị P vẫn đảm bảo sự phát triển bình thường của con chung. Mặt khác, anh Đ cũng có lời trình bày đồng ý để cháu Nguyễn Duy P cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển ổn định của con chung Nguyễn Duy P, xét yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Mỹ P đối với anh Đ về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3]. Về cấp dưỡng: Chị P không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng đối với con chung Nguyễn Duy P nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nhưng chị Ngô Thị Mỹ P tự nguyện chịu thay nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, 273, 483, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 84, 82, 83, 85, 110 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị Mỹ P đối với anh Đ về việc tranh chấp "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn".

Chị Ngô Thị Mỹ P được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Duy P, sinh ngày 13/9/2012. Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị P không có yêu cầu.

Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên không nuôi con được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở

bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Chị Ngô Thị Mỹ P tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, chị P được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0003931 ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hoà, tỉnh Long An.

Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thảnh